TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2024/HS-ST
Ngày: 24-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Hạnh Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thủy

2. Bà Nguyễn Thị Di

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa***: Ông Vũ Văn Long – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2024, Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân số 37/2024/QĐ-TA ngày 21 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh năm 1993 tại tỉnh Nghệ An; nơi thường trú: Xóm E, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D, sinh năm 1963 và bà Hồ Thị C, sinh năm 1966; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2024, sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 08/3/2024 theo Lệnh tạm giam số 93/LTG ngày 06/3/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L *(có mặt)*.

- *Người chứng kiến:* Anh Phạm Văn L, sinh năm 2000; địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu *(vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn H là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 12 giờ 00 phút ngày 28/02/2024, H sử dụng điện thoại di động hiệu Oppo màu đen liên hệ với người đàn ông tên C1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy với số tiền 300.000đ thì được C1 đồng ý và hẹn H đến khu vực đoạn đường nhựa tại khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để giao ma tuý. Sau khi thỏa thuận xong, H điều khiển xe mô tô biển số 37L2-363.xx đến địa điểm hẹn, đưa số tiền 300.000đ cho C1 để lấy 01 ống thủy tinh chứa ma túy. Sau khi có ma túy, H bỏ ma túy vào trong túi áo khoác của H đang mặc để cất giấu. Đến khoảng 14 giờ 00 cùng ngày, H điều khiển xe mô tô 37L2-363.xx mang theo ống thủy tinh chứa ma túy nêu trên đi đến trước khu vực nhà nghỉ M thuộc ấp P, xã P, huyện L thì Đồn biên phòng P - Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh B kiểm tra, phát hiện H có hành vi tàng trữ trái phép ma túy như nêu trên nên tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với H; đồng thời, thu giữ toàn bộ vật chứng để xử lý. Sau đó, Đồn biên phòng P chuyển giao H cùng toàn bộ vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Công an, Trần Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, mục đích H tàng trữ trái phép số ma túy trên là để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 185/KL-KTHS-MT ngày 02/03/2024 của Phòng K (PC09) Công an tỉnh B kết luận:

- Một phong bì màu trắng, có hình dấu của Đồn biên phòng P –Bộ CHBĐBP tỉnh B và hình dấu của Công an xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Phạm Thân Q, Đại úy Nguyễn Đức Q1, Nguyễn Bá C2, Phạm Văn L, Trần Văn H, Nguyễn Trọng Minh Q2 bên trong có 01 (một) nỏ thủy tinh chứa chất kết tinh không màu - trong suốt (kí hiệu mẫu A) gửi đến giám định: Mẫu A có khối lượng 0,4716 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Về vật chứng thu giữ và xử lý: Đối với 01 phong bì được niêm phong vụ số 185 ghi ngày 02/03/2024 (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định); 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen và 01 xe mô tô hiệu Honda Vario, số máy: KF41E1647156; số khung: MH1KF4111KK646459 biển số 37L2-363.xx. Tất cả các vật chứng trên, hiện đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số 99/CT-VKSLĐ ngày 27/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu truy tố bị cáo Trần Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

+ Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng, đề nghị:

Do số lượng ma túy đã hết trong quá trình giám định nên cần tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong vụ số 185 ghi ngày 02/03/2024.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội là 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Vario, số máy: KF41E1647156; số khung: MH1KF4111KK646459 biển số 37 L2-363.xx là phương tiện lao động chính của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Bị cáo Trần Văn H đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội và nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và ăn năn hối cải về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, tài liệu chứng cứ thu thập đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn H tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, biên bản bắt người phạm tội quả tang; Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 28/02/2024, tại khu vực phía trước nhà nghỉ M thuộc ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Trần Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 01 ống ma túy, qua giám định có khối lượng 0,4716 gam Methamphetamine, H để trong túi áo khoác phía trước bên trái đang mặc, mục đích để sử dụng thì bị Đồn biên phòng P – Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh B bắt quả tang.

Như vậy, hành vi của Trần Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đồng thời, đây còn là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Trần Văn H chưa có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng sử dụng ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân mà cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Do vậy, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhưng cũng cần phải đảm bảo nghiêm khắc để giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người lao động đi làm thuê, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Do số lượng ma túy đã hết trong quá trình giám định nên cần tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong vụ số 185 ghi ngày 02/03/2024.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội là 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Vario, số máy: KF41E1647156; số khung: MH1KF4111KK646459 biển số 37L2-363.xx là tài sản cá nhân của bị cáo, bị cáo sử dụng là phương tiện chính để đi làm, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Các nội dung có liên quan khác: Đối với người đàn ông tên C1 đã có hành vi bán ma tuý cho Trần Văn H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 15 *(mười lăm)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/02/2024.

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn H .

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong vụ số 185 ghi ngày 02/03/2024 (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn H 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vario, số máy: KF41E1647156; số khung: MH1KF4111KK646459 biển số 37L2-363.xx.

(Các vật chứng trên được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 91/BB-CCTHADS ngày 28-5-2024).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- CCTHADS huyện Long Điền;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Hồ Hạnh Nguyên